TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2019/HSST
Ngày: 26 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hương Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Chi.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2019/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị Bích T; giới tính: Nữ; sinh năm: 1986; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Con ông Lê Văn Mười H, sinh năm 1955 và bà Trần Thị P, sinh năm 1958. Có chồng tên Nguyễn Hoàng K và 04 con. Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam từ ngày 07/8/2019, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 24/5/2019, Công an phường Bình Khánh, Quận 2 tuần tra đến trước số nhà D20/6, tổ 15, khu phố 2, phường Bình Khánh, phát hiện Lê Thị Bích T (sinh năm: 1986) có biểu hiện nghi vấn nên mời về Công an phường Bình Khánh, Quận 2 làm việc, qua kiểm tra túi xách của T đang cầm trên tay phát hiện bên trong túi xách có chứa các gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu và các viên nén màu cam, T khai là ma túy

nên Công an phường Bình Khánh tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Tkhai nhận các gói nylon hàn kín thu giữ của Tlà ma túy, Tmang theo để sử dụng và bán lại kiếm lời. Nguồn gốc ma túy Ttrực tiếp mua của một người đàn ông tên Quý tại phòng 403 tầng 4, Block C4, khu dân cư Ehome 4, khu phố Hòa Long, phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương và đối tượng tên Nhất (chưa rõ lai lịch) tại khu vực chung cư Copac, số 12, đường Tôn Đản, phường 13, Quận 4, cụ thể: Tmua ma túy của Quý được 04 lần, mỗi lần khoảng 1.500.000 đồng, trong đó Quý giao trực tiếp 2 lần và Thy (bạn gái của Quý) giao trực tiếp 02 lần; mua ma túy của Nhất được 3 lần, mỗi lần 1.500.000 đồng. T khai bán ma túy cho nhiều người, ở nhiều nơi khác nhau, nhưng không biết họ tên, địa chỉ những người mua ma túy của T .

Vật chứng thu giữ: 04 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu; 04 viên nén màu cam khắc chữ "LV" và 01 mảnh vụn màu cam; 01 gói nylon hàn kín chứa chất bột không màu; 01 điện thoại di động hiệu Sansung màu đồng; 01 túi xách màu trắng và 07 túi nylon hàn kín rỗng.

Theo kết luận giám định số 1160 ngày 03/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

- 04 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 4,3982 gr.

- 04 viên nén màu cam khắc chữ "LV" và 01 mảnh vụn màu cam, có khối lượng 1,7081gr, không tìm thấy chất ma túy;

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất bột không màu là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, khối lượng 0,1891gr.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 phối hợp với Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, kiểm tra hành chính nơi ở của đối tượng Quý tại phòng 403, tầng 4, lock C, khu dân cư Ehome 4, thị xã Thuận An, Bình Dương, nhưng đối tượng khóa cửa trong, cố thủ, không cho lực lượng chức năng khám xét. Hiện nay Quý không cư trú tại địa chỉ trên, đi đâu không rõ nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Thy, qua xác minh có tên thật là Cao Minh T, sinh năm 1985, địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh. Qua xác minh đối tượng Tiên có hộ khẩu tại địa chỉ trên nhưng đã đi khỏi địa phương từ năm 2016 đến nay không xác định được nơi ở. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Nhất, qua rà soát đối tượng nghị vấn tại khu vực chung cư Copac, phường 13, Quận 4, chưa phát hiện đối tượng nghi vấn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKSQ2 ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Lê Thị Bích Tvề tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Theo đó, bị cáo Lê Thị Bích T đã có hành vi nhiều lần mua ma túy với mục đích phân lẻ để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Tuy nhiên, không xác định được lai lịch, địa chỉ của tường người nghiện. Do vậy hành vi của T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Bích Ttừ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

Bị cáo không tranh luận và không nói lời sau cùng. Trong quá trình bị tạm giam bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình, rất ăn năn. Xin Hội đồng xét xử xử bị cáo với mức án nhẹ để bị cáo về nuôi các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị Bích Tthừa nhận bị cáo đã mua và tàng trữ một lượng ma túy loại có khối lượng 4,3982 gr loại Methamphetamine và 0,1891gr là loại Ketamine bị bắt quả tang. Theo kết luận giám định số 1160 ngày 03/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Đối tượng mà bị cáo T mua ma túy là Quý, Thi và Nhất. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang về về phân lẻ và nhiều lần

bán cho người nghiện để kiếm lời tiêu sài. Tuy nhiên, không xác định được lai lịch, địa chỉ của những người nghiện ma túy.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thị Bích Tđã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là công dân, biết rất rõ tác hại của ma tuý và đường lối xử lý của pháp luật. Song do nghiện ma túy và muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn ma tuý ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác, xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Đối với 04 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 4,3982 gr; 04 viên nén màu cam khắc chữ “LV” và 01 mảnh vụn màu cam, có khối lượng 1,7081gr, không tìm thấy chất ma túy; 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất bột không màu là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, khối lượng 0,1891gr. Xét đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung model A7 màu vàng đây là điện thoại bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 túi xách màu trắng và 07 túi nylon hàn kín rỗng. Đây là các công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên Quý. Hiện nay Quý không cư trú tại địa chỉ phòng 403, tầng 4, lock C, khu dân cư Ehome 4, thị xã Thuận An, Bình Dương, đi đâu không rõ nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Thy, qua xác minh có tên thật là Cao Minh T, sinh năm 1985, địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng đã đi khỏi địa phương từ năm 2016 đến nay không xác định được nơi ở. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Nhất, qua rà soát đối tượng nghị vấn tại khu vực chung cư Copac, phường 13, Quận 4, chưa phát hiện đối tượng nghi vấn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Thị Bích T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Bích T**: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2019.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

[2.2] Tịch thu tiêu hủy :

Đối với 01 (một) gói niêm phong mã vụ 1109/19 Q2 bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Thị Bích T, Cán bộ Nguuyễn Trường Giang, GĐV Phan Tấn Quốc và hình dấu Công an phường Bình Khánh Quận 2. Bên trong có 04 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,3982g loại Methamphetamine; 04 viên nén màu cam khắc chữ "LV"; 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất bột không màu là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, khối lượng 0,1891g; 01 túi xách màu trắng kích thước 10x20 và 07 bịch nylon rỗng.

[2.1] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKSQ2 ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Thị Bích T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Công an Quận 2;
Công an Thành phố Hồ Chí Minh (2);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Anh Ngọc